

### QUYẾT ĐỊNH

#### Về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum

#### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/BTP ngày 07/02/2014 của Bộ Tư pháp về hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 52/2013/QĐ-UBND ngày 26/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phối hợp trong công bố, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và ý kiến đề xuất của Giám đốc Sở Tư pháp,

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố các thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum (*kèm theo danh mục và nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 966/QĐ-UBND ngày 28/8/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp - Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum, Quyết định số 1230/QĐ-UBND ngày 09/10/2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố bổ sung các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp - Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum.

Bãi bỏ thủ tục hành chính số 5 mục VII phần I và bãi bỏ thủ tục hành chính tại phần II của Quyết định số 817/QĐ-UBND ngày 22/7/2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố bộ thủ tục hành chính chung áp dụng tại các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

**Điều 3.** Các Giám đốc: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (t/h);
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (để b/cáo);
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP (để b/cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu VT-NC<sub>2</sub>

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lai Xuân Lâm**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT  
CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH KON TUM**  
(*Ban hành kèm theo Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2017  
của Chủ tịch UBND tỉnh Kon Tum*)

**PHẦN I:  
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**I. Danh mục TTHC mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.**

STT	Tên thủ tục hành chính
<b>I. Linh vực Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản (06 TTHC)</b>	
1	Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm
2	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản
3	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản ( <i>Trường hợp trước 06 tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận ATTP hết hạn</i> )
4	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản ( <i>trường hợp Giấy chứng nhận vẫn còn thời hạn hiệu lực nhưng bị mất, bị hỏng, thất lạc, hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trên Giấy chứng nhận</i> )
5	Xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm lần đầu
6	Xác nhận lại nội dung quảng cáo thực phẩm
<b>II. Linh vực Lâm nghiệp (20 TTHC)</b>	
1	Cấp phép khai thác, tận dụng, tận thu lâm sản ngoài gỗ thuộc loài nguy cấp, quý, hiếm và loài được ưu tiên bảo vệ theo quy định của pháp luật trong rừng sản xuất, rừng phòng hộ.
2	Cấp phép khai thác, tận dụng, tận thu lâm sản ngoài gỗ không thuộc loài nguy cấp quý, hiếm, loài được ưu tiên bảo vệ theo quy định của pháp luật trong rừng phòng hộ, rừng đặc dụng của các tổ chức.
3	Thu hồi rừng của tổ chức được Nhà nước giao rừng không thu tiền sử dụng rừng hoặc được giao rừng có thu tiền sử dụng rừng mà tiền đó có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước hoặc được thuê rừng trả tiền hàng năm nay giải thể, phá sản.
4	Thủ tục cấp Chứng chỉ công nhận nguồn giống cây trồng của tinh (lâm phần tuyển chọn, rừng giống chuyển hóa, cây trội cây dầu dòng)
5	Thủ tục công nhận rừng giống cây trồng lâm nghiệp.
6	Thủ tục cấp giấy chứng nhận nguồn gốc lô giống cây trồng lâm nghiệp

STT	Tên thủ tục hành chính
7	Thủ tục cấp giấy chứng nhận nguồn gốc của lô cây con
8	Thủ tục hủy bỏ Chứng chỉ công nhận nguồn giống lâm nghiệp (do chủ nguồn giống tự nguyện đề nghị)
9	Thủ tục cải tạo rừng của tổ chức (trừ hộ gia đình, cá nhân, Vườn quốc gia, đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).
10	Thủ tục công nhận vườn cây dầu dừa đối với cây trồng lâm nghiệp
11	Cấp phép khai thác chính gỗ rừng tự nhiên
12	Cấp phép khai thác chính, tận thu, tận dụng gỗ rừng trồng trong rừng phòng hộ của tổ chức
13	Thủ tục thẩm định và phê duyệt Phương án điều chế rừng cho các chủ rừng là tổ chức thuộc tỉnh.
14	Thủ tục giao rừng gắn với đất lâm nghiệp đối với tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài
15	Thủ tục cho thuê rừng gắn với đất lâm nghiệp đối với tổ chức trong và ngoài nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, cá nhân người nước ngoài
16	Thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng giữa 3 loại rừng đối với những khu rừng do UBND tỉnh Kon Tum xác lập.
17	Thủ tục thu hồi rừng gắn với đất lâm nghiệp đối với các trường hợp Nhà nước sử dụng rừng và đất để phát triển rừng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng, phát triển kinh tế.
18	Thủ tục thu hồi rừng gắn với đất lâm nghiệp đối với chủ rừng được Nhà nước giao rừng không thu tiền sử dụng rừng hoặc được giao rừng có thu tiền sử dụng rừng mà tiền đó có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước hoặc được thuê rừng trả tiền thuê hàng năm nay chuyển di nơi khác, để nghị giám diện tích rừng hoặc không có nhu cầu sử dụng rừng; chủ rừng tự nguyện trả lại rừng.
19	Thủ tục thu hồi rừng gắn với đất lâm nghiệp đối với chủ rừng được Nhà nước giao, cho thuê có thời hạn mà không được gia hạn khi hết hạn.
20	Thủ tục thu hồi rừng gắn với đất lâm nghiệp thuộc trường hợp quy định tại điểm e, g, h và i khoản 1 Điều 26 Luật Bảo vệ và Phát triển rừng năm 2004 (cụ thể là: Sau 12 tháng liền kề từ ngày được giao, được thuê rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, rừng sản xuất để bảo vệ và phát triển rừng mà chủ rừng không tiến hành các hoạt động bảo vệ và phát triển rừng; sau 24 tháng liền kề từ ngày được giao, được thuê đất để phát triển rừng mà chủ rừng không tiến hành các hoạt động phát triển rừng theo kế hoạch, phương án đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; chủ rừng sử dụng rừng không đúng mục đích, cố ý không thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước hoặc vi phạm nghiêm trọng quy định của pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng; rừng được giao, cho thuê không đúng thẩm quyền hoặc không đúng đối tượng).
<b>III. Lĩnh vực Kiểm lâm (12 TTHC)</b>	
1	Cấp giấy phép khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên vì mục đích thương mại trên các lâm phận của các chủ rừng thuộc địa phương quản lý
2	Cấp giấy phép khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên không vì mục

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>
	dịch thương mại trên các lâm phận của các chủ rừng thuộc địa phương quản lý
3	Xác nhận lâm sản lưu thông
4	Thủ tục đóng dấu búa kiểm lâm
5	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trại nuôi sinh sản, cơ sở trồng cây nhân tạo các loài động vật, thực vật hoang dã (quy định tại Phụ lục I Công ước CITES)
6	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trại nuôi sinh sản, cơ sở trồng cây nhân tạo các loài động vật, thực vật hoang dã (quy định tại Phụ lục II và III Công ước CITES)
7	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trại nuôi sinh sản, trại nuôi sinh trưởng, cơ sở trồng cây nhân tạo các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm theo quy định của pháp luật Việt Nam, không quy định tại các Phụ lục của Công ước CITES
8	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trại gấu
9	Thủ tục cấp Giấy phép vận chuyển gấu
10	Thủ tục xử lý đổi với gấu do chủ nuôi tự nguyện giao cho Nhà nước
11	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đăng ký trại nuôi sinh sản, sinh trưởng động vật hoang dã thông thường
12	Cấp Giấy phép vận chuyển đặc biệt đối với thực vật rừng (trừ gỗ) và sản phẩm chưa hoàn chỉnh của chúng; động vật rừng và sản phẩm của chúng (kể cả động vật gây nuôi) thuộc loài nguy cấp, quý hiếm
<b>IV. Lĩnh vực Thú y (21 TTHC)</b>	
1	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y
2	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y
3	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y ( <i>trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức, cá nhân đăng ký</i> )
4	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y
5	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn
6	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản
7	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật ( <i>trên cạn và thủy sản</i> ) đổi với cơ sở phải đánh giá lại
8	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn
9	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở toàn dịch bệnh động vật thủy sản
10	Cấp đổi Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật ( <i>trên cạn hoặc thủy sản</i> )
11	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn đổi với cơ sở có nhu cầu bổ sung nội dung chứng nhận
12	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản đổi với cơ sở có nhu cầu bổ sung nội dung chứng nhận
13	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật ( <i>trên cạn và thủy sản</i> ) đổi với cơ sở có Giấy chứng nhận hết hiệu lực do xảy ra bệnh hoặc phát hiện mắc bệnh tại cơ sở đã được chứng nhận an toàn hoặc do không thực hiện giám sát, lấy mẫu đúng, đủ số lượng trong quá trình duy trì điều kiện cơ sở sau khi được chứng nhận
14	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản vận chuyển ra

STT	Tên thủ tục hành chính
	khỏi địa bàn cấp tỉnh
15	Cấp Giấy chứng nhận kiêm dịch đối với động vật thủy sản tham gia hội chợ, triển lãm, thi đấu thể thao, biểu diễn nghệ thuật; sản phẩm động vật thủy sản tham gia hội chợ, triển lãm
16	Cấp Giấy chứng nhận kiến thức an toàn thực phẩm
17	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm
18	Thủ tục Cấp, gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh
19	Thủ tục Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y ( <i>trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y</i> )
20	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận kiêm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh
21	Thủ tục cấp giấy chứng nhận kiêm dịch động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh tham gia hội chợ triển lãm, thi đấu thể thao, biểu diễn nghệ thuật; sản phẩm động vật trên cạn tham gia hội chợ triển lãm
<b>IV. Linh vực Bảo vệ thực vật (11 TTHC)</b>	
1	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện về an toàn lao động trong vận chuyển, bảo quản thuốc bảo vệ thực vật
2	Cấp giấy phép vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật.
3	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật.
4	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật
5	Cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm ( <i>đối với cơ sở hoạt động tròng trọt, có cá hoạt động sơ chế, chế biến được thực hiện tại cơ sở tròng trọt</i> )
6	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở hoạt động tròng trọt, có sơ chế, chế biến được thực hiện tại cơ sở tròng trọt
7	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm đối với cơ sở hoạt động tròng trọt, có sơ chế, chế biến được thực hiện tại cơ sở ( <i>đối với trường hợp Giấy chứng nhận sắp hết hạn</i> )
8	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở tròng trọt, có hoạt động sơ chế, chế biến được thực hiện tại cơ sở ( <i>trường hợp Giấy chứng nhận vẫn còn thời hạn hiệu lực nhưng bị mất, bị hỏng, thất lạc, hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trên Giấy chứng nhận</i> )
9	Cấp Giấy chứng nhận kiêm dịch thực vật nhập khẩu, quá cảnh và vận chuyển nội địa.
10	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật trên các phương tiện của địa phương
11	Cấp Giấy chứng nhận bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, tập huấn an toàn hóa chất về thuốc bảo vệ thực vật
<b>V. Linh vực Thủy lợi (05 bộ)</b>	
1	Thẩm định, phê duyệt Quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh Kon Tum.

STT	Tên thủ tục hành chính
2	Thủ tục cấp Giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Kon Tum
3	Thủ tục gia hạn sử dụng (hoặc điều chỉnh nội dung) Giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi
4	Thủ tục cấp Giấy phép xả nước thải vào hệ thống công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Kon Tum
5	Gia hạn sử dụng (hoặc điều chỉnh nội dung) Giấy phép xả nước thải vào hệ thống công trình thủy lợi
<b>VI. Linh vực Tiếp công dân, xử lý đơn thư và Giải quyết khiếu nại, tố cáo (05 TTHC)</b>	
1	Giải quyết khiếu nại lần đầu
2	Giải quyết khiếu nại lần thứ hai
3	Giải quyết tố cáo
4	Tiếp công dân
5	Xử lý đơn thư
<b>VII. Linh vực Trồng trọt (16 TTHC)</b>	
1	Chỉ định lại Tổ chức chứng nhận sản phẩm cây trồng đối với Tổ chức đăng ký hoạt động trên phạm vi tỉnh Kon Tum
2	Đăng ký mở rộng phạm vi chỉ định tổ chức chứng nhận chất lượng sản phẩm cây trồng hoạt động trên phạm vi tỉnh Kon Tum
3	Miễn giám sát đối với tổ chức chứng nhận chất lượng sản phẩm cây trồng hoạt động trên phạm vi tỉnh Kon Tum
4	Phê duyệt chủ trương xây dựng cánh đồng lớn
5	Phê duyệt Dự án hoặc Phương án cánh đồng lớn ( <i>Áp dụng cho phê duyệt lần đầu và điều chỉnh, bổ sung, kéo dài thời gian thực hiện Dự án hoặc Phương án cánh đồng lớn</i> )
6	Công bố hợp quy đối với sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
7	Cấp mã số cho tổ chức, cá nhân sản xuất giống cây trồng
8	Nhận xét, đánh giá kết quả khảo nghiệm và khả năng sử dụng phân bón mới được khảo nghiệm trên địa bàn tỉnh
9	Đăng ký và công nhận tiến bộ kỹ thuật và công nghệ mới trên địa bàn tỉnh (gọi là tiến bộ kỹ thuật) trong lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật, chăn nuôi, thú y và một số lĩnh vực khác thuộc thẩm quyền quản lý của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn
10	Thủ tục đăng ký công nhận nguồn giống là cây dầu dòng đối với cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm
11	Thủ tục đăng ký công nhận nguồn giống là vườn cây dầu dòng đối cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm
12	Thủ tục đăng ký công nhận lại nguồn giống đối với cây dầu dòng, vườn cây dầu dòng của cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm

STT	Tên thủ tục hành chính
13	Thủ tục nhận xét kết quả khảo nghiệm giống cây trồng nông nghiệp mới
14	Thủ tục đăng ký được chỉ định là Tổ chức chứng nhận chất lượng phù hợp tiêu chuẩn giống cây trồng trên địa bàn tỉnh Kon Tum
15	Thẩm định nội dung và cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo khuyến nông, trình diễn, khuyến cáo sử dụng phân bón hữu cơ và phân bón khác thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Nông nghiệp và PTNT
16	Thủ tục đăng ký được chỉ định là Tổ chức chứng nhận Quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP) cho rau, quả an toàn
<b>VIII. Linh vực Thủy sản (03 TTHC)</b>	
1	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá (đối với tàu cá đóng mới)
2	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bè cá
3	Cấp giấy phép khai thác thủy sản

**Tổng cộng: 99 TTHC**